

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 03-02-2025
V/v “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Trung Hiền**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Văn Sang**

2/ Bà **Lê Thị Tuyết Mai**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Thị Phi Liễu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ* tham gia phiên tòa: Bà **Lâm Thị Trung Thu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Quang T**, sinh năm 1983 (Có mặt)

Thường trú: Số F8, 58/59 đường 28, khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Hà Thị Ngọc T**, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Thường trú: Số Q10, đường Lê Nhựt Tảo, khu vực E, phường Y, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2024 và quá trình giải quyết, nguyên đơn ông Lê Quang T trình bày:

Ông Lê Quang T và bà Hà Thị Ngọc T kết hôn với nhau vào năm 2019. Do mâu thuẫn vợ chồng, năm 2022 ông T đã làm đơn xin ly hôn với bà T tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ. Tại Quyết định công nhận T tình ly hôn và sự T T của các đương sự số 54/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã công nhận sự thỏa T giữa ông T và bà T, theo đó bà T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hà T(nữ); sinh ngày 12/02/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng tính từ ngày 30.7.2022. Dành quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho ông T theo quy định pháp luật, không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, sau khi quyết định công nhận T tình ly hôn của Tòa án nhân dân quận C có hiệu lực pháp luật thì bà T thường xuyên không chăm sóc con cái, không làm tròn nhiệm vụ của người mẹ. Hiện nay, ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và lo toàn bộ chi phí ăn học của cháu Lê Hà T kể từ ngày 29/9/2022 cho đến nay.

Vì vậy, ông T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hà T đến khi cháu T trưởng thành, ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Hà Thị Ngọc T được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do.*

Vụ án không hòa giải được. Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hà T đến khi cháu T trưởng thành, ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn tiếp tục vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt cho nên đề nghị áp dụng Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Từ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (Đính kèm bài phát biểu).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn cho nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”. Bị đơn có địa chỉ tại quận C cho nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Hà Thị Ngọc T.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Do mâu thuẫn vợ chồng cho nên năm 2022 ông T đã làm đơn xin ly hôn với bà T tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ. Tại Quyết định công nhận T tình ly hôn và sự thỏa T của các đương sự số 54/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã công nhận sự thỏa T giữa ông T và bà T, theo đó bà T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hà T(nữ); sinh ngày 12/02/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng tính từ ngày 30.7.2022. Dành quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho ông T theo quy định pháp luật, không ai được quyền ngăn cản. Sau khi Quyết định có hiệu lực, bà T không chăm sóc cháu Lê Hà T cho nên ông T làm đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi trực tiếp người nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ông T và bà T có 01 con chung tên Lê Hà T(nữ); sinh ngày 12/02/2020, hiện tại cháu T đang sống trực tiếp với ông T, ông T là người chăm sóc và lo cho toàn bộ chi phí ăn học tại Trường Mầm Non Việt Mỹ (BL05). Xét về điều kiện thu nhập của ông T thì thấy rằng thu nhập của ông T khoảng 30.000.000 đồng/tháng đủ đảm bảo mọi chi phí chăm lo cho cháu Xuân Anh. Ngoài ra, từ khi ly hôn cho đến nay, bà T không phải là người trực tiếp chăm sóc bé T mà ông T mới là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bé Xuân Anh. Nhằm tạo điều kiện về mặt vật chất và tinh thần cho cháu T tránh làm xáo trộn cuộc sống của cháu. Vì vậy, việc giao cháu T cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly

hôn là phù hợp quy định pháp luật và cũng đảm bảo cuộc sống cho cháu Xuân Anh. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Lê Hà T cho ông Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

[4] *Về án phí:* Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận cho nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng như đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Với những phân tích nêu trên về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung này là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Quang T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cho ông Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Hà T(nữ); sinh ngày 12/02/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

2. Về án phí:

Bị đơn bà Hà Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn ông Lê Quang T được nhận lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003833 ngày 25/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QCR;
- Chi cục THADS quận C;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Trung Hiến